

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 86/2001/QĐ-TTg ngày 01/6/2001
về chế độ phụ cấp phục vụ trong
Quân đội nhân dân Việt Nam.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Quyết định số 144/2000/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp phục vụ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam có cấp bậc quân hàm hoặc giữ các chức vụ lãnh đạo, chỉ huy được hưởng chế độ phụ cấp phục vụ quy định tại Quyết định này gồm:

1. Đại tướng, Thượng tướng, Đô đốc Hải quân;
2. Tư lệnh Quân chủng, Quân khu và các chức vụ tương đương trở lên;
3. Trung tướng, Phó Đô đốc Hải quân, Thiếu tướng, Chuẩn Đô đốc Hải quân;
4. Tư lệnh Quân đoàn và các chức vụ tương đương trở lên.

Điều 2. Mức phụ cấp phục vụ được quy định như sau:

1. Mức 300.000 đồng/tháng áp dụng đối với các đối tượng nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

2. Mức 150.000 đồng/tháng áp dụng đối với các đối tượng nêu tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Quyết định này.

Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức vụ thì được hưởng mức phụ cấp phục vụ cao nhất.

Nguồn kinh phí chi trả phụ cấp phục vụ được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị. Riêng năm 2001, Bộ Quốc phòng sử dụng nguồn kinh phí đã giao trong dự toán để chi cho đối tượng được hưởng phụ cấp phục vụ.

Điều 3.

1. Khi sĩ quan quân đội được điều động, chuyển từ vị trí có mức phụ cấp phục vụ cao đến vị trí có mức phụ cấp phục vụ thấp thì được bảo lưu mức phụ cấp phục vụ cũ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam quy định tại Điều 1 Quyết định này khi nghỉ hưu, từ trần hoặc thôi giữ chức vụ thì thôi hưởng phụ cấp phục vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001; những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Căn cứ chức vụ, cấp bậc của sĩ quan theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm quy định các chức vụ tương đương và hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG